

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Khí tượng thủy văn ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn;

Căn cứ Thông tư số 06/2016/TT-BTNMT ngày 16/5/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về loại bản tin và thời hạn dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn;

Căn cứ Thông tư số 41/2016/TT-BTNMT ngày 21/02/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo hiện tượng khí tượng thủy văn nguy hiểm;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 382/TTr-STNMT ngày 15/8/2019, Công văn số 3529/STNMT-CCBHD ngày 10/9/2019; Báo cáo thẩm định số 43/BCTĐ-STP ngày 07/8/2019 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 30 tháng 9 năm 2019.



Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- TTTU, TT HĐNDTP;
- Chủ tịch, các PCT UBNDTP;
- Đoàn ĐBQH;
- Vụ Pháp chế - Bộ TN&MT;
- Cục Kiểm tra VB - Bộ Tư pháp;
- Sở Tư pháp;
- Như Điều 3;
- Công báo TP, Báo HP, Đài PT&TH, Công TTĐT;
- CVP, các PCVP;
- Các phòng: NNTNMT, TH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tùng

QUY CHẾ

Phối hợp quản lý nhà nước về Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 34.000/2019/QĐ-UBND ngày 20/9/2019
của Ủy ban nhân dân thành phố)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định trách nhiệm, công tác phối hợp quản lý nhà nước về hoạt động khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu và các vấn đề liên quan đến hoạt động khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu giữa các cơ quan, đơn vị có chức năng trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước; các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Mục đích phối hợp

1. Thiết lập cơ chế phối hợp đồng bộ, quy định trách nhiệm phối hợp giữa các Sở, ban, ngành, các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu trên địa bàn thành phố Hải Phòng nhằm đảm bảo tính chặt chẽ và tuân thủ quy định pháp luật.

2. Nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.

3. Hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ, cung cấp và trao đổi thông tin, dữ liệu về hoạt động khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu nhằm từng bước xây dựng và hoàn thiện hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Bảo đảm sự quản lý thống nhất, liên ngành, đồng bộ, hiệu quả, có sự phân công trách nhiệm phù hợp với từng cơ quan, đơn vị trong việc chủ trì, phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.

2. Việc phối hợp dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao của các cơ quan, đơn vị; đảm bảo triển khai đồng bộ, chặt chẽ đúng quy định; tuân thủ nội dung hoạt động của Quy chế này và các quy định pháp luật có liên quan.

3. Việc phối hợp trao đổi thông tin trong lĩnh vực khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu phải thực hiện thường xuyên và trở thành thông lệ chung nhằm phục vụ tốt công tác quản lý nhà nước về hoạt động khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu theo quy định của pháp luật.

4. Bảo đảm yêu cầu chất lượng chuyên môn và thời gian phối hợp. Việc phối hợp quản lý nhà nước về hoạt động khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu không làm ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan, đơn vị liên quan.

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Quản lý về khí tượng thủy văn

a) Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật và quản lý hoạt động khí tượng thủy văn ở địa phương trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành theo phân cấp và xây dựng văn bản hướng dẫn thực hiện pháp luật về khí tượng thủy văn.

b) Xây dựng cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn; khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trên địa bàn thành phố; kết nối liên thông cung cấp thông tin, dự báo giữa Thường trực Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thành phố, Sở Tài nguyên Môi trường, Đài Khí tượng thủy văn khu vực Đông Bắc; thu, nhận, cung cấp thông tin khí tượng thủy văn giữa Đài Khí tượng thủy văn với các cơ quan thông tin đại chúng của thành phố.

c) Tổ chức lập kế hoạch phát triển mạng lưới khí tượng thủy văn chuyên dùng của thành phố, bảo vệ công trình khí tượng thủy văn trên địa bàn thành phố.

d) Cấp, gia hạn, đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực khí tượng thủy văn.

đ) Tổng hợp dữ liệu về tình hình diễn biến của khí hậu, thủy văn, tần suất bão, lũ lụt và các hiện tượng khí tượng thủy văn nguy hiểm; đề xuất phương án phòng chống, khắc phục thiệt hại do thiên tai xảy ra.

e) Nghiên cứu, đánh giá các điều kiện khí tượng thủy văn và quan trắc dự báo, cảnh báo phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng; phòng, chống giảm nhẹ thiên tai; phối hợp tổ chức nghiên cứu ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến vào lĩnh vực khí tượng thủy văn.

g) Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nâng cao nhận thức về hoạt động khí tượng thủy văn cho cán bộ quản lý các cấp và cộng đồng dân cư trên địa bàn thành phố.

2. Quản lý về biến đổi khí hậu

a) Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về biến đổi khí hậu ở địa phương trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành theo phân cấp và xây dựng văn bản hướng dẫn thực hiện pháp luật về biến đổi khí hậu.

b) Tổng hợp báo cáo tình hình thực tác động của biến đổi khí hậu đến các yếu tố tự nhiên, con người, kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố.

c) Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức trong lĩnh vực biến đổi khí hậu cho cán bộ quản lý các cấp và cộng đồng dân cư trên địa bàn thành phố.

d) Phối hợp xây dựng, cập nhật kế hoạch hành động thích ứng với biến đổi khí hậu, xây dựng kịch bản biến đổi khí hậu; điều phối việc thực hiện lồng ghép nội dung ứng phó biến đổi khí hậu vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

e) Lập, thẩm định, trình phê duyệt và tổ chức thực hiện dự án về ứng phó biến đổi khí hậu; thực hiện báo cáo, giám sát và đánh giá thực hiện dự án theo quy định.

g) Nghiên cứu ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến vào ứng phó biến đổi khí hậu.

h) Thực hiện các nhiệm vụ, đề án, dự án thuộc các Chương trình, kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Trách nhiệm, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố ban hành theo thẩm quyền và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về quản lý hoạt động khí tượng thủy văn và thích ứng với biến đổi khí hậu; các biện pháp bảo vệ tài nguyên khí hậu, thủy văn trên địa bàn; quy hoạch phát triển, chương trình kế hoạch về khí tượng thủy văn, kế hoạch hành động thích ứng với biến đổi khí hậu, giám sát biến đổi khí hậu.

b) Tổ chức thẩm định, thẩm tra, đánh giá việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội; việc lồng ghép kết quả giám sát biến đổi khí hậu trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch trên địa bàn thành phố.

Là cơ quan tiếp nhận hồ sơ và tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố cấp, gia hạn, đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.



c) Phối hợp với Đài Khí tượng thủy văn khu vực Đông Bắc quản lý các hoạt động quan trắc, dự báo, cảnh báo, thông tin, dữ liệu và hoạt động cung cấp dịch vụ khí tượng thủy văn trên địa bàn thành phố; tổ chức tuyên truyền, phổ biến văn bản quy phạm pháp luật về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu, phòng chống và giảm nhẹ tác động của thiên tai đến các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư trên địa bàn thành phố.

d) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố về chiến lược, mục tiêu, chương trình, đề án, dự án khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu tổ chức thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi Sở Tài nguyên và Môi trường trong các chiến lược, chương trình, kế hoạch của thành phố về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu; tổ chức kiểm tra việc thực hiện các mục tiêu trong các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu trên địa bàn thành phố.

đ) Chủ trì, phối hợp với Đài Khí tượng thủy văn khu vực Đông Bắc và các Sở ban, ngành, địa phương có liên quan xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn và giám sát biến đổi khí hậu; thu nhập, xử lý thông tin tổng hợp tình hình khí tượng thủy văn, đánh giá diễn biến, tác động của biến đổi khí hậu đến yếu tố tự nhiên, con người, kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố; tổng hợp báo cáo định kỳ và thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân thành phố.

e) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan thực hiện công tác thanh, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về khí tượng thủy văn, xử lý theo thẩm quyền các vi phạm về hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn và các hành vi vi phạm pháp luật khác về khí tượng thủy văn trên địa bàn theo quy định pháp luật.

g) Phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, ứng dụng, tiếp nhận và chuyển giao các tiến bộ khoa học công nghệ, thông tin, dữ liệu, quản lý khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu theo quy định của pháp luật; tham gia hợp tác quốc tế về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu trên địa bàn quản lý.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Đài Khí tượng thủy văn Khu vực Đông Bắc cập nhật và tổng hợp các thông tin, số liệu về tác động của biến đổi khí hậu ảnh hưởng đến sản xuất nông, lâm nghiệp và nuôi trồng thủy sản trên cơ sở đó báo cáo đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố các biện pháp ứng phó, khắc phục.

b) Thường xuyên tiếp nhận các dự báo, cảnh báo do Đài Khí tượng thủy văn khu vực Đông Bắc cung cấp; xử lý thông tin theo chức năng để chỉ đạo kịp thời sản xuất nông, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản.

c) Cung cấp, hướng dẫn cơ quan, tổ chức cá nhân hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn khai thác thông tin, dữ liệu khí tượng

thủy văn, tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, kịch bản biến đổi khí hậu trong phòng, chống thiên tai, xây dựng và phát triển nông nghiệp, nông thôn.

d) Chỉ đạo Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố tiếp nhận, xử lý thông tin dự báo, cảnh báo thiên tai.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính trong việc cân đối, bố trí ngân sách thành phố cho các dự án được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt sử dụng nguồn vốn đầu tư công do ngân sách Trung ương hỗ trợ và ngân sách địa phương liên quan đến nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu và khí tượng thủy văn trên địa bàn thành phố.

4. Sở Tài chính

Căn cứ vào dự toán do Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp và khả năng cân đối ngân sách thành phố hàng năm tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí ngân sách thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn thuộc lĩnh vực khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về hoạt động khí tượng thủy văn trên cơ sở đề xuất đặt hàng của Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

b) Tham gia góp ý vào các dự án, đề án ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến về lĩnh vực khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, phòng, chống giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn thành phố.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo đăng tải thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật.

b) Chỉ đạo các cơ quan báo chí, Đài Phát thanh, truyền hình và hệ thống phát thanh trên địa bàn thành phố thông tin, tuyên truyền về phòng, chống giảm nhẹ thiên tai, an toàn cứu nạn, cứu hộ và các thông tin khẩn cấp khác trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

7. Sở Tư pháp

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tuyên truyền, phổ biến Luật Khí tượng thủy văn và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.

8. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động trong ngành xây dựng để khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, kịch bản biến đổi khí hậu và Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu trong quy hoạch, xây dựng đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư tập trung; ban hành quy chuẩn kỹ thuật về xây dựng phù hợp với điều kiện khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu trên địa bàn thành phố.

b) Đề xuất xây dựng nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu trong lĩnh vực xây dựng đưa vào Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của thành phố.

Chủ trì xem xét, thẩm định, điều hành, triển khai các chương trình, kế hoạch, dự án, đề án liên quan đến biến đổi khí hậu thuộc lĩnh vực xây dựng.

9. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan lồng ghép việc tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cơ quan tổ chức, cá nhân hoạt động trong ngành công thương về biến đổi khí hậu thuộc phạm vi quản lý.

b) Đề xuất xây dựng nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu trong lĩnh vực công nghiệp và năng lượng đưa vào Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của thành phố.

10. Sở Giao thông Vận tải

a) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức hướng dẫn cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực giao thông vận tải khai thác, cung cấp thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, kịch bản biến đổi khí hậu.

b) Tuyên truyền cho các tổ chức, cá nhân hoạt động đường thủy về việc bảo vệ các công trình khí tượng thủy văn. Phối hợp với cơ quan có liên quan trong việc bảo vệ hành lang an toàn kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn trên địa bàn thành phố.

c) Đề xuất xây dựng nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu trong lĩnh vực giao thông vận tải đưa vào Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của thành phố.

d) Chủ trì xem xét, thẩm định, điều hành, triển khai các chương trình, kế hoạch, dự án, đề án liên quan đến biến đổi khí hậu thuộc lĩnh vực giao thông vận tải theo quy định.

11. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tuyên truyền, phổ biến, chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục, đào tạo trong việc xây dựng, triển



khai các chương trình, tài liệu giáo dục, đào tạo về vai trò, hoạt động khí tượng thủy văn, đồng thời tuyên truyền về nguyên nhân, biểu hiện và cách thích nghi ứng phó biến đổi khí hậu.

12. Sở Ngoại vụ

a) Chủ trì thực hiện quản lý nhà nước về ký kết và về thực hiện các thỏa thuận quốc tế về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu trên địa bàn thành phố.

b) Đẩy mạnh, xúc tiến nguồn lực từ các địa phương nước ngoài, tổ chức quốc tế triển khai chương trình, dự án hợp tác quốc tế về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu. Là đầu mối theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các chương trình, dự án hợp tác quốc tế, thực hiện tổ chức quản lý hội nghị hội thảo quốc tế theo thẩm quyền được giao trong đó có hội nghị hội thảo quốc tế về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu trên địa bàn thành phố.

13. Bộ Chỉ huy quân sự thành phố

a) Phối hợp với Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố nắm bắt diễn biến thời tiết, thiên tai để có phương án chuẩn bị lực lượng và sẵn sàng ứng phó, khắc phục khi có sự cố thiên tai xảy ra trên đất liền thuộc địa bàn thành phố.

b) Thực hiện việc trao đổi thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn giữa mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia trên địa bàn thành phố; phối hợp quản lý, giám sát hoạt động tác động vào thời tiết.

14. Công an thành phố

a) Chủ động nắm bắt diễn biến thời tiết, thiên tai để có phương án chuẩn bị lực lượng và sẵn sàng ứng phó, khắc phục khi có sự cố thiên tai xảy ra trên địa bàn thành phố.

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trao đổi thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn giữa mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng phục vụ an ninh quốc gia với mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia trên địa bàn thành phố; phối hợp quản lý, giám sát hoạt động tác động vào thời tiết.

c) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm trong lĩnh vực khí tượng thủy văn.

15. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng thành phố

a) Phối hợp với Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố nắm bắt diễn biến thời tiết, thiên tai để có phương án kiểm đếm phương tiện, kêu gọi tàu thuyền, chuẩn bị lực lượng, phương tiện và sẵn sàng ứng phó, khắc phục khi có sự cố thiên tai xảy ra ở khu vực biên giới biển, hải đảo và cửa khẩu cảng.



b) Thực hiện việc trao đổi thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn giữa mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia trên địa bàn thành phố; phối hợp quản lý, giám sát hoạt động tác động vào thời tiết.

16. Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố, Báo Hải Phòng

Phối hợp với Đài Khí tượng thủy văn khu vực Đông Bắc, Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố cập nhật, truyền phát các dự báo, cảnh báo thiên tai, biện pháp phòng, tránh, ứng phó, khắc phục theo quy định.

17. Đài Khí tượng thủy văn khu vực Đông Bắc - Cơ quan trực thuộc Trung ương đóng trên địa bàn thành phố

a) Theo chức năng nhiệm vụ của mình, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các Sở, ban, ngành, địa phương có liên quan cập nhật dữ liệu, khí tượng thủy văn, ứng dụng khoa học công nghệ thông trong lĩnh vực khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu theo quy định của pháp luật.

b) Tiếp nhận số liệu từ các đơn vị quản lý trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn thành phố Hải Phòng; tổng hợp truyền, phát thông tin khí tượng thủy văn chuyên dùng về Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố.

c) Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các quận, huyện xây dựng cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn, phương án cắm mốc giới, xác định hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia; ngăn chặn các hành vi bị nghiêm cấm quy định tại Điều 8 Luật Khí tượng thủy văn.

18. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Thực hiện sự chỉ đạo của Ủy ban nhân thành phố và hướng dẫn của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn, Sở Tài nguyên và Môi trường về các nhiệm vụ phòng, chống lụt bão, giảm nhẹ thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn quản lý.

b) Theo dõi chặt chẽ các bản tin dự báo thời tiết trên các phương tiện thông tin đại chúng để chỉ đạo các hoạt động sản xuất và đời sống của dân cư trên địa bàn quản lý. Khi có thông báo, cảnh báo xuất hiện hiện tượng thời tiết thủy văn cực đoan thì chủ động khẩn trương chỉ đạo, huy động lực lượng phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai.

c) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện công tác thanh, kiểm tra việc thực thi pháp luật, xử lý các vi phạm pháp luật về khí tượng thủy văn theo quy định của pháp luật; có trách nhiệm tham gia bảo vệ công trình khí tượng thủy văn trên địa bàn; tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo về khai thác, bảo vệ công trình khí tượng thủy văn trên địa bàn theo thẩm quyền.

d) Tổ chức thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, thông tin về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu tại địa phương.

đ) Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố tình hình hoạt động khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu, thiệt hại do thiên tai khí tượng thủy văn gây ra trên địa bàn.

e) Tổ chức thực hiện việc lồng ghép nội dung thích ứng với biến đổi khí hậu vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

19. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tham gia bảo vệ công trình khí tượng thủy văn trên địa bàn;

b) Phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu; tham gia giải quyết, xử lý vi phạm về khí tượng thủy văn theo thẩm quyền.

c) Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện tình hình hoạt động khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu, thiệt hại do thiên tai khí tượng thủy văn gây ra trên địa bàn.

d) Tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo về khai thác, bảo vệ công trình khí tượng thủy văn trên địa bàn.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về hoạt động khí tượng thủy văn theo phân cấp hoặc ủy quyền của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên.

20. Các Sở, ban, ngành, tổ chức, cá nhân khác

Các Sở, ban, ngành, các tổ chức, cá nhân có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp khi có chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền và khi có thiên tai xảy ra.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện; các tổ chức, cá nhân có liên quan và trên địa bàn thành phố triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm, các cơ quan phối hợp có trách nhiệm báo cáo việc thực hiện quy chế và các nghĩa vụ liên quan của năm trước cho Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Tùng